

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **335/2020/HNGĐ-ST**
Ngày 18 - 11 - 2020
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền.

Bà Lê Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 663/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2020 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/11/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Ấp 10, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23/9/2020 của nguyên đơn có tại hồ sơ và tại phiên tòa, thể hiện: Vào năm 1990 bà T và ông H tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng, không có đăng ký kết hôn. Thời kỳ chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1991 và Nguyễn Hằng N, sinh năm 2000 (các con đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tự lo được cuộc sống riêng).

Về tài sản chung: Có 01 căn nhà trị giá còn lại 20.000.000 đồng, 01 tủ lạnh giá trị còn lại 3.000.000 đồng, 01 máy và vò giá trị còn lại 5.000.000 đồng

Về tài sản riêng: Phần đất 10.500 m² của cha mẹ bà T cho riêng, hiện nay bà T đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về nợ chung có nhưng tự thỏa thuận.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Bà T xác định do ông H nhậu về thường hay kiếm chuyện đánh đập bà T nhiều lần, dẫn đến đời sống hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng ly thân hơn 01 năm nay nhưng không có thiện chí hàn gắn trở lại, bà T xác định hiện nay không còn tình cảm với ông H.

Nay bà T yêu cầu ly hôn với ông H. Về con chung không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Lời trình bày của bị đơn có tại hồ sơ và tại phiên tòa, thể hiện: Ông H thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bà T về hôn nhân, về con chung là đúng sự thật.

Về tài sản chung có: Diện tích đất 10.500 m² – đất tọa lạc tại ấp 10, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau do cha mẹ vợ tặng cho vào năm 1990 (hiện nay bà T đang đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), giá trị phần đất 350.000.000 đồng và 01 căn nhà trị giá còn lại 35.000.000 đồng xây dựng trên đất, 01 máy và vỏ giá trị còn lại 5.000.000 đồng, 01 tủ lạnh giá trị còn lại 3.000.000 đồng.

Về nợ chung có nhưng tự thỏa thuận.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Ông H xác định có nghi ngờ bà T ngoại tình, nên khi nhậu về có đánh đập bà T nhiều lần, dẫn đến đời sống hôn nhân ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng ly thân hơn 01 năm nay nhưng không có thiện chí hàn gắn trở lại.

Nay ông H đồng ý ly hôn với bà T. Về con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung yêu cầu chia đôi tất cả các tài sản, ông H yêu cầu chia giá trị với số tiền 371.500.000 đồng.

Từ những nội dung vụ án thể hiện;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Xét về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện bị đơn về việc ly hôn và bị đơn có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án dân sự “Ly hôn” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu và ý kiến của đương sự:*

[2.1] *Về yêu cầu ly hôn:* Hội đồng xét xử xét thấy bà T và ông H tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng và đủ điều kiện kết hôn thì phải đăng ký theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình và pháp luật về hộ tịch, nhưng bà T và ông H không đăng ký kết hôn, nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, do đó căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình;

khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình không công nhận bà T và ông H là vợ chồng là phù hợp.

[2.2] *Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con:* Xét thấy các con chung giữa bà T và ông H đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tự lo được cuộc sống riêng, nên không xem xét.

[2.3] *Về tài sản chung:* Hồ sơ khởi kiện của bà T sau khi được Tòa án thụ lý thì không có yêu cầu chia tài sản. Khi tiến hành làm việc tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải thì bà T và ông H xác định có tài sản chung, nhưng bà T không có bổ sung yêu cầu khởi kiện, còn ông H có bổ sung yêu cầu chia tài sản chung đã được Tòa án xem xét và quy định thời hạn cho ông H để bổ sung đơn yêu cầu chia tài sản và dự nộp tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật thì Tòa án mới xem xét yêu cầu chia tài sản của ông H. Tuy nhiên, đã hết thời hạn theo quy định nhưng ông H không thực hiện, do đó không có căn cứ để xem xét yêu cầu chia tài sản của ông H trong vụ án này là phù hợp với quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, cần tách phần tài sản chung giữa bà T và ông H ra, trường hợp sau này giữa các đương sự có tranh chấp và có yêu cầu thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[2.4] *Về nợ chung:* Bà T và ông H cho rằng có nợ chung, nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu xem xét giải quyết trong vụ án này. Do đó, cần tách phần nợ chung ra, trường hợp sau này giữa các đương sự và chủ nợ có tranh chấp và có yêu cầu thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[3] *Xét về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí trước 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn H là vợ chồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, bà T đã dự nộp tạm ứng án phí trước 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004036 ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu đổi trừ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- **UBND xã T;**
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Trương Huỳnh Hải